

Rx PENICILIN V KALI 400.000 I.U

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

VIÊN BAO PHIM

THÀNH PHẦN:

- ◆ **Hoạt chất chính:** Penicilin V400.000I.U
(Dưới dạng penicilin V kali)
- ◆ **Tá dược:** Tinh bột ngọt, lactose, P.V.P, avicel, aerosil, bột talc, magnesi stearat, H.P.M.C, titan dioxyd, P.E.G 6000.

CHỈ ĐỊNH:

- Penicilin V được dùng trong điều trị hoặc phòng các nhiễm khuẩn gây ra bởi các vi khuẩn nhạy cảm, đặc biệt là *Streptococcus*, hiện nay penicilin V được chỉ định trong những nhiễm khuẩn nhẹ đến trung bình như:
- ◆ Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên, viêm họng - amidan, viêm tai giữa.
 - ◆ Nhiễm khuẩn ở miệng, họng.
 - ◆ Viêm phổi thể nhẹ do *Pneumococcus*.
 - ◆ Nhiễm khuẩn da và mô mềm.
 - ◆ Phóng thấp khớp cấp tái phát.
- Điều trị cần dựa trên kết quả thử kháng sinh đồ và đáp ứng lâm sàng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- ◆ Mẫn cảm với penicilin và kháng sinh nhóm cephalosporin.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- ◆ Nên uống thuốc 30 phút trước hoặc 2 giờ sau bữa ăn
- ◆ Điều trị viêm phổi do *Pneumococcus*, viêm amidan, viêm họng bởi *Streptococcus* nhóm A hoặc những nhiễm khuẩn khác do *Streptococcus* tan huyết nhóm beta:
 - **Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi:** 250 - 500mg (400.000I.U - 800.000I.U), 6 - 8 giờ một lần.
 - **Trẻ em dưới 12 tuổi:** 25 - 50mg (40.000I.U - 80.000I.U)/kg/ngày, chia làm 3 - 4 lần; Viêm tai giữa: 25mg (40.000I.U)/kg/lần, 2 - 3 lần/ngày. Thời gian điều trị thường là 10 ngày.
- ◆ **Liệu điều chỉnh cho người suy thận nặng:**
 - Độ thanh thải creatinin trên 10ml/phút: 250 - 500mg (400.000 - 800.000I.U), 6 giờ một lần.
 - Độ thanh thải creatinin dưới 10ml/phút: 250mg (400.000I.U), 6 giờ một lần.
- ◆ Để phòng thấp khớp cấp tái phát, có thể dùng liều 250mg (400.000I.U), 2 lần/ngày.
- ◆ Trường hợp nhiễm *H. influenzae* (giống như điều trị viêm tai ở trẻ em nói chung): Penicilin V 50mg (80.000I.U)/kg thể trọng/24 giờ, chia làm 2 lần. Điều trị ít nhất 10 ngày.
- ◆ Nếu không khỏi, cho amoxicilin và acid clavulanic hoặc một cephalosporin dạng uống hoặc trimethoprim-sulfamethoxazol. Các kháng sinh nhóm macrolid không được chỉ định trong trường hợp điều trị bằng penicilin không hiệu quả.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- ◆ **Thường gặp:**
 - Đường tiêu hóa: tiêu chảy, buồn nôn.
 - Da: ngứa ban.
- ◆ **Ít gặp:**
 - Máu: tăng bạch cầu ưa eosin.
 - Da: nổi mày đay.
- ◆ **Hiếm gặp:**
 - Toàn thân: sốc phản vệ.
 - Tiêu hóa: tiêu chảy có liên quan tới *Clostridium difficile* (ít gặp hơn nhiều so với khi dùng ampicilin và amoxicilin).

Ghi chú: Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẨM TRỌNG:

- ◆ Người có dị ứng với các kháng sinh nhóm cephalosporin.
- ◆ Người có tiền sử dị ứng hoặc hen.
- ◆ Nhiễm khuẩn đường hô hấp nặng (như viêm phổi nặng) không thể điều trị bằng penicilin V.

PHỤ NỮ MANG THAI:

không thấy có nguy cơ gây hại cho người mang thai.

PHỤ NỮ CHO CON BÚ: Penicilin V có tiết vào sữa mẹ, mặc dù không gây hại nhưng có thể gây phản ứng dị ứng cho trẻ bú mẹ.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: (chưa có tài liệu).

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- ◆ Hấp thu của penicilin V bị giảm bởi chất gôm nhựa.
- ◆ Neomycin dạng uống có thể làm giảm hấp thu của penicilin V tới 50%. Có thể do neomycin gây hội chứng giảm hấp thu có hồi phục.

DƯỚC LỰC HỌC:

- ◆ Penicilin V Kali 400.000 là một chế phẩm của Penicilin V bền vững với acid dịch vị nên được dùng đường uống.
- ◆ Penicilin V tác dụng diệt khuẩn bằng cách ức chế sự tổng hợp vỏ tế bào vi khuẩn. Tuy nhiên, tác dụng này bị giảm bởi penicilinase và các beta - lactamase khác.
- ◆ Penicilin V tác dụng tốt trên các cầu khuẩn Gram dương thường gặp như các liên cầu tan huyết nhóm beta, các liên cầu viridans, phế cầu, *Staphylococcus* (ngoại trừ chủng sinh penicilinase). Nồng độ tối thiểu ức chế thường trong khoảng 0,01 - 0,1 mg/lít. Penicilin V được coi là thuốc lựa chọn đầu tiên cho hầu hết các nhiễm khuẩn đường hô hấp, da hoặc mô mềm.
- ◆ Với chủng *Haemophilus influenzae* không sinh beta - lactamase, nồng độ tối thiểu ức chế thường khoảng 2,5 mg/lít. Theo phác đồ điều trị liều cao, 2 lần/ ngày, thuốc có thể đạt nồng độ ở các mô và máu cao hơn mức nói trên.
- ◆ Thuốc ít tác dụng trên một số vi khuẩn đặc biệt là vi khuẩn Gram âm.

DƯỚC ĐỘNG HỌC:

- ◆ Penicilin V không bị mất tác dụng bởi acid dịch vị và được hấp thu qua đường tiêu hóa tốt hơn benzylpenicilin sau khi uống. Thuốc được hấp thu nhanh, khoảng 60% liều uống. Dạng muối calci và muối kali được hấp thu tốt hơn dạng acid. Nồng độ đỉnh huyết tương khoảng 3 - 5μg/ml đạt được trong 30 - 60 phút sau khi uống liều 800 000 I.U. Sự hấp thu của thuốc bị giảm khi dùng cùng thức ăn hoặc sau bữa ăn.
- ◆ Nửa đời huyết tương khoảng 30 - 60 phút và có thể tăng lên 4 giờ trong trường hợp suy thận nặng. Khoảng 80% thuốc liên kết với protein. Penicilin V được chuyển hóa và bài tiết nhanh qua nước tiểu chủ yếu bằng bài tiết ở ống thận. Thuốc được chuyển hóa ở gan, một trong các chất chuyển hóa đã được xác định là acid peniciloic. Thuốc được bài tiết nhanh qua nước tiểu cả ở dạng không đổi và dạng chuyển hóa. Chỉ một lượng nhỏ bài tiết qua đường mật.

QUẢ LIỆU, XỬ TRÍ: Báo ngay cho bác sĩ khi dùng quá liều chỉ định.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vỉ x 10 viên bao phim.

Hộp 10 vỉ x 12 viên bao phim.

Hộp 50 vỉ x 12 viên bao phim.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: ĐBVN V

CHÚ Ý: THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ.

Không sử dụng thuốc nếu:

* **Viêm thuốc bị biến màu, nứt vỡ.**

* **Vị thuốc bị rách.**

- Phải ngừng dùng thuốc ngay và thông báo cho bác sĩ khi gặp những triệu chứng dị ứng.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên nhãn.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM T.U VIDIPHA

184/2, Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

ĐT: (84-28)-38440106

Fax: (84-28)-38440446

Sản xuất tại chi nhánh

CÔNG TY CPDP TRUNG ƯƠNG VIDIPHA BÌNH DƯƠNG

Khu phố Tân Bình, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương